

**UBND TỈNH GIA LAI**  
**SỞ CÔNG THƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /SCT-QLCN  
V/v hướng dẫn quy trình xây  
dựng, thẩm định, phê duyệt và  
nghiệm thu các đề án khuyến  
công trên địa bàn tỉnh

Gia Lai, ngày tháng năm 2023

Kính gửi: Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố

Nhằm triển khai thực hiện có hiệu quả Chương trình khuyến công quốc gia và Chương trình khuyến công địa phương giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn tỉnh. Sở Công Thương hướng dẫn quy trình xây dựng, thẩm định, phê duyệt và nghiệm thu các đề án khuyến công trên địa bàn tỉnh, như sau:

**I. Căn cứ:**

- Nghị định số 45/2012/NĐ-CP ngày 21 tháng 5 năm 2012 của Chính phủ về khuyến công;
- Thông tư số 46/2012/TT-BCT ngày 28/12/2012 của Bộ Công Thương quy định chi tiết một số nội dung của Nghị định 45/2012/NĐ-CP ngày 21/5/2012 của Chính phủ về công tác Khuyến công;
- Thông tư số 20/2017/TT-BCT ngày 29/9/2017 của Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 46/2012/TT-BCT ngày 28/12/2012 của Bộ Công Thương quy định chi tiết một số nội dung của Nghị định 45/2012/NĐ-CP ngày 21/5/2012 của Chính phủ về công tác Khuyến công;
- Thông tư số 36/2013/TT-BCT ngày 27/12/2013 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định về việc xây dựng kế hoạch, tổ chức thực hiện và quản lý kinh phí khuyến công quốc gia;
- Thông tư số 17/2018/TT-BCT ngày 10/7/2018 của Bộ trưởng Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 36/2013/TT-BCT ngày 27 tháng 12 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định về việc xây dựng kế hoạch, tổ chức thực hiện và quản lý kinh phí khuyến công quốc gia.
- Văn bản hợp nhất số 17/VBHN-BCT ngày 23/7/2018 của Bộ Công Thương thông tư quy định về việc xây dựng kế hoạch, tổ chức thực hiện và quản lý kinh phí khuyến công quốc gia;
- Quyết định số 575/QĐ-UBND ngày 08/9/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai về việc phê duyệt Chương trình khuyến công tỉnh Gia Lai giai đoạn 2021 – 2025;
- Quyết định số 37/QĐ-UBND ngày 31/01/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai về việc sửa đổi một số nội dung của “Chương trình khuyến công tỉnh Gia Lai giai đoạn 2021-2025” ban hành kèm theo Quyết định số 575/QĐ-UBND ngày 08/9/2021;
- Quyết định số 09/2021/QĐ-UBND ngày 29/4/2021 của UBND tỉnh Gia Lai về Ban hành Quy chế quản lý kinh phí khuyến công địa phương và quy định

mức chi cụ thể cho các hoạt động khuyến công địa phương áp dụng trên địa bàn tỉnh Gia Lai.

## **II. Đối với kế hoạch khuyến công địa phương:**

### **1. Quy trình xây dựng kế hoạch khuyến công địa phương hàng năm:**

**1.1.** Hàng năm, căn cứ Chương trình khuyến công tỉnh Gia Lai giai đoạn 2021-2025 ban hành kèm theo Quyết định số 575/QĐ-UBND ngày 08/9/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai về việc phê duyệt Chương trình khuyến công tỉnh Gia Lai giai đoạn 2021 - 2025; Quyết định số 37/QĐ-UBND ngày 31/01/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai về việc sửa đổi một số nội dung của “Chương trình khuyến công tỉnh Gia Lai giai đoạn 2021-2025” ban hành kèm theo Quyết định số 575/QĐ-UBND ngày 08/9/2021; Quyết định số 09/2021/QĐ-UBND ngày 29/4/2021 của UBND tỉnh Gia Lai về Ban hành Quy chế quản lý kinh phí khuyến công địa phương và quy định mức chi cụ thể cho các hoạt động khuyến công địa phương áp dụng trên địa bàn tỉnh Gia Lai, Sở Công Thương ban hành văn bản đề nghị Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố đăng ký kế hoạch khuyến công địa phương hàng năm gửi về Sở Công Thương (qua Trung tâm Khuyến công và Xúc tiến Thương mại) trước ngày 15 tháng 6 của năm trước năm xây dựng kế hoạch.

- Trong trường hợp nội dung đăng ký không đúng như quy định tại Phụ lục 1 của Quyết định số 575/QĐ-UBND ngày 08/9/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố giải trình rõ lý do và đề xuất hướng xử lý về Sở Công Thương trước ngày 15 tháng 6 của năm trước năm xây dựng kế hoạch để Sở tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh kịp thời.

#### **\* Nội dung hồ sơ đăng ký Kế hoạch khuyến công địa phương hàng năm:**

Gồm 3 bộ, như sau:

- Văn bản đăng ký Kế hoạch khuyến công địa phương của Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố, kèm theo Bảng tổng hợp danh mục đề án đăng ký Kế hoạch khuyến công địa phương hàng năm (theo Mẫu 01 gửi kèm theo);

- Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh của cơ sở thụ hưởng (bản sao hợp lệ có chứng thực);

- Đơn đề nghị hỗ trợ kinh phí khuyến công địa phương năm xây dựng kế hoạch của cơ sở thụ hưởng (theo Mẫu 02 gửi kèm theo);

- Báo cáo tài chính năm gần nhất (đối với cơ sở thụ hưởng là doanh nghiệp).

**1.2.** Trung tâm Khuyến công và Xúc tiến Thương mại tiếp nhận và tổng hợp hồ sơ đăng ký Kế hoạch khuyến công địa phương năm xây dựng kế hoạch của các huyện, thị xã, thành phố.

**1.3.** Sở Công Thương (qua Phòng Quản lý công nghiệp) chủ trì, phối hợp với Trung tâm Khuyến công và Xúc tiến Thương mại và Ủy ban nhân dân các địa phương (huyện, xã) liên quan tiến hành kiểm tra thực tế tại các đơn vị thụ hưởng để tổng hợp, lựa chọn các đơn vị thụ hưởng đủ điều kiện được hỗ trợ kinh phí khuyến công địa phương theo quy định.

**1.4.** Trung tâm Khuyến công và Xúc tiến Thương mại có trách nhiệm xây dựng hoàn thiện dự thảo Kế hoạch Khuyến công địa phương hàng năm, báo cáo Sở Công Thương trước ngày 30 tháng 7 của năm trước năm xây dựng kế hoạch.

**1.5.** Sở Công Thương tổng hợp, hoàn thiện dự thảo Kế hoạch Khuyến công địa phương hàng năm, gửi lấy ý kiến góp ý của Sở Tài chính trước ngày 30 tháng 8 của năm trước năm xây dựng kế hoạch.

**1.6.** Sở Công Thương tiếp thu ý kiến tham gia của Sở Tài chính, chỉnh sửa và hoàn thiện dự thảo Kế hoạch khuyến công địa phương hàng năm, trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt chậm nhất trong tháng 11 năm trước năm xây dựng kế hoạch.

**1.7.** Sau khi được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt Kế hoạch khuyến công hàng năm, Sở Công Thương ban hành văn bản giao Trung tâm Khuyến công và Xúc tiến Thương mại chủ trì, phối hợp với Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố triển khai thực hiện.

## **2. Quy trình thẩm định, phê duyệt đề án khuyến công địa phương:**

**2.1.** Trên cơ sở kế hoạch khuyến công hàng năm được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt, trong vòng 30 ngày (kể cả ngày nghỉ) kể từ ngày Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt Kế hoạch khuyến công hàng năm, Trung tâm Khuyến công và Xúc tiến Thương mại xây dựng đề án chi tiết, trình Sở Công Thương thẩm định, phê duyệt để triển khai thực hiện.

### **+ Hồ sơ trình thẩm định đề án gồm:**

- Đề án khuyến công;
- Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh của cơ sở thụ hưởng (bản sao hợp lệ có chứng thực);
- Đơn đề nghị hỗ trợ kinh phí khuyến công địa phương của cơ sở thụ hưởng (theo Mẫu 02 gửi kèm theo);
- Báo cáo tài chính năm gần nhất (đối với cơ sở thụ hưởng là doanh nghiệp);

### **+ Nội dung cơ bản của đề án:**

- Đơn vị thực hiện, đơn vị phối hợp, đơn vị thụ hưởng, địa điểm thực hiện.
- Sự cần thiết và căn cứ của đề án.
- Mục tiêu: Nêu cụ thể những mục tiêu của đề án cần đạt được.
- Quy mô đề án: Nêu quy mô của đề án; nêu tóm tắt các đặc điểm vượt trội nội dung chính của đề án như về công nghệ, máy móc, sản phẩm hoặc nội dung khác đề xuất hỗ trợ.
- Nội dung và tiến độ: Xác định rõ nội dung công việc cần thực hiện và tiến độ thực hiện; tổ chức, cá nhân thực hiện theo các nội dung công việc.
- Dự toán kinh phí được lập chi tiết (theo Mẫu số 03 kèm theo).
- Tổ chức thực hiện: Nêu rõ phương án tổ chức thực hiện đề án.
- Hiệu quả của đề án: Nêu rõ hiệu quả về kinh tế, xã hội và môi trường, tính bền vững, khả năng nhân rộng (nếu có) của đề án sau khi kết thúc hỗ trợ.

**2.2.** Sở Công Thương giao Phòng Quản lý Công nghiệp tổ chức thẩm định đề án. Sau khi thẩm định, Phòng Quản lý Công nghiệp lập Báo cáo kết quả thẩm định và tham mưu lãnh đạo Sở ban hành Quyết định phê duyệt đề án.

**2.3.** Sau khi có quyết định phê duyệt đề án của Sở Công Thương, Trung tâm Khuyến công và Xúc tiến thương mại phối hợp với Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và các đơn vị liên quan triển khai thực hiện các đề án theo đúng quy định.

- Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có đề án nào gặp khó khăn, vướng mắc dẫn đến chậm triển khai hoặc không đạt yêu cầu, đề nghị Ủy ban nhân dân Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố báo cáo, giải trình rõ lý do, đề xuất hướng xử lý về Sở Công Thương trước ngày 30 tháng 6 của năm thực hiện kế hoạch để Sở Công Thương tổng hợp báo cáo, đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh kịp thời.

### **3. Quy trình nghiệm thu đề án khuyến công địa phương:**

**3.1.** Trung tâm Khuyến công và Xúc tiến Thương mại lập hồ sơ đề nghị nghiệm thu, báo cáo Sở Công Thương trước ngày 30 tháng 10 của năm thực hiện kế hoạch. (Trường hợp đề án không đáp ứng mốc thời gian nêu trên, Trung tâm Trung tâm Khuyến công và Xúc tiến Thương mại báo cáo, nêu rõ lý do).

#### **+ Hồ sơ nghiệm thu gồm:**

- Đề án khuyến công đề nghị nghiệm thu;
- Quyết định phê duyệt đề án khuyến công địa phương hàng năm của Sở Công Thương;
- Hợp đồng hỗ trợ giữa Trung tâm Khuyến công và Xúc tiến Thương mại và đơn vị thụ hưởng;
- Hợp đồng mua máy móc thiết bị của đơn vị thụ hưởng theo quy định (bản sao hợp lệ);
- Biên bản nghiệm thu và thanh lý hợp đồng cung cấp máy móc, thiết bị, hoá đơn tài chính;
- Chứng thư thẩm định giá máy móc thiết bị được hỗ trợ (đối với các đề án hỗ trợ máy móc thiết bị tiên tiến, hỗ trợ mô hình trình diễn kỹ thuật).
- Đơn đề nghị nghiệm thu của đơn vị thụ hưởng;
- Biên bản nghiệm thu khối lượng hoàn thành giữa Trung tâm Khuyến công và Xúc tiến Thương mại và đơn vị thụ hưởng;
- Văn bản đề nghị nghiệm thu của Trung tâm Khuyến công và Xúc tiến Thương mại;
- Dự thảo Biên bản nghiệm thu cơ sở.

**3.2.** Sở Công Thương (qua Phòng Quản lý Công nghiệp) kiểm tra hồ sơ nghiệm thu và có văn bản đồng ý cho Trung tâm Khuyến công và Xúc tiến Thương mại tổ chức nghiệm thu đề án theo quy định.

**3.3.** Trung tâm Khuyến công và Xúc tiến Thương mại chủ trì, phối hợp với đơn vị thụ hưởng tổ chức nghiệm thu; thành phần tham gia nghiệm thu mời:

Sở Công Thương, Ủy ban nhân dân cấp huyện, Ủy ban nhân dân cấp xã nơi triển khai đề án. Sau khi nghiệm thu, Trung tâm khuyến công và xúc tiến thương mại có trách nhiệm thực hiện thanh quyết toán kinh phí các đề án theo quy định pháp luật hiện hành.

### **III. Đối với kế hoạch khuyến công quốc gia:**

#### **1. Quy trình xây dựng kế hoạch khuyến công quốc gia:**

**1.1.** Hàng năm, căn cứ Chương trình khuyến công quốc gia giai đoạn 2021 – 2025 ban hành kèm theo Quyết định số 1881/QĐ-TTg ngày 20/11/2020 của Thủ tướng Chính phủ, Sở Công Thương ban hành văn bản đề nghị Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố đăng ký kế hoạch khuyến công quốc gia gửi về Sở Công Thương (qua Trung tâm Khuyến công và Xúc tiến Thương mại) trước ngày 10 tháng 6 của năm trước năm xây dựng kế hoạch.

#### **\* Nội dung hồ sơ đăng ký Kế hoạch khuyến công quốc gia:**

Gồm 3 bộ, như sau:

- Văn bản đăng ký Kế hoạch khuyến công quốc gia của Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố, kèm theo Bảng tổng hợp danh mục đề án đăng ký Kế hoạch khuyến công quốc gia (theo Mẫu 01 gửi kèm theo);
- Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh của cơ sở thụ hưởng (bản sao hợp lệ có chứng thực);
- Đơn đề nghị hỗ trợ kinh phí khuyến công quốc gia năm xây dựng kế hoạch của cơ sở thụ hưởng (theo Mẫu 02 gửi kèm theo);
- Báo cáo tài chính năm gần nhất (đối với cơ sở thụ hưởng là doanh nghiệp).

**1.2.** Trung tâm Khuyến công và Xúc tiến Thương mại tiếp nhận, tổng hợp và lựa chọn hồ sơ đăng ký Kế hoạch khuyến công quốc gia năm xây dựng kế hoạch của các huyện, thị xã, thành phố. Xây dựng dự thảo báo cáo đăng ký kế hoạch khuyến công quốc gia, báo cáo Sở Công Thương trước ngày 15 tháng 6 hàng năm.

#### **\* Báo cáo đăng ký kế hoạch khuyến công quốc gia, bao gồm:**

- Kết quả thực hiện công tác khuyến công năm trước; Đánh giá tình hình thực hiện kế hoạch khuyến công của năm hiện tại; Mục tiêu và định hướng công tác khuyến công của năm sau.
- Danh mục đề án, nhiệm vụ đăng ký kế hoạch khuyến công quốc gia.

**1.3.** Sở Công Thương hoàn thiện báo cáo đăng ký kế hoạch khuyến công quốc gia và gửi về Cục Công Thương địa phương trước ngày 20 tháng 6 hàng năm.

**1.4.** Trong trường hợp cần điều chỉnh, bổ sung hoặc ngừng triển khai đề án, nhiệm vụ khuyến công, Trung tâm Khuyến công và Xúc tiến Thương mại phải có văn bản (đối với các đề án do Sở Công Thương đăng ký kế hoạch, phải có xác nhận hoặc văn bản đề nghị của Sở Công Thương) gửi cục Công Thương địa phương, trong đó nêu rõ lý do điều chỉnh, bổ sung hoặc ngừng thực hiện đề án.

**1.5.** Đối với các đề án nhóm do Sở Công Thương thẩm định, đăng ký (trừ đề án nhóm hỗ trợ ứng dụng máy móc tiên tiến vào sản xuất công nghiệp – tiêu thủ

công nghiệp) khi cần điều chỉnh thay đổi địa điểm, đơn vị phối hợp, đơn vị thụ hưởng, Sở Công Thương kiểm tra, thẩm định và điều chỉnh kế hoạch thực hiện.

## **2. Quy trình thẩm định và phê duyệt đề án khuyến công quốc gia:**

**2.1.** Trên cơ sở Danh mục đề án, nhiệm vụ đăng ký kế hoạch khuyến công quốc gia hàng năm đã đăng ký với Cục Công Thương địa phương, Trung tâm Khuyến công và Xúc tiến Thương mại xây dựng đề án chi tiết, trình Sở Công Thương trước ngày 30 tháng 8 hàng năm để thẩm định cấp cơ sở.

+ Hồ sơ trình thẩm định đề án cấp cơ sở gồm 02 bộ hồ sơ đề án đã đăng ký hoặc Bản đăng ký kế hoạch khuyến công quốc gia (đối với đề án điểm).

\* Hồ sơ đề án, gồm:

- Đề án khuyến công;
- Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh của đơn vị thụ hưởng (bản sao hợp lệ có chứng thực);
- Đơn đề nghị hỗ trợ kinh phí khuyến công quốc gia của đơn vị thụ hưởng (theo Mẫu 02 gửi kèm theo);
- Báo cáo tài chính năm gần nhất (đối với cơ sở thụ hưởng là doanh nghiệp);

+ **Nội dung cơ bản của đề án:**

- Đơn vị thực hiện, đơn vị phối hợp, đơn vị thụ hưởng, địa điểm thực hiện.
- Sự cần thiết và căn cứ của đề án.
- Mục tiêu: Nêu cụ thể những mục tiêu của đề án cần đạt được.
- Quy mô đề án: Nêu quy mô của đề án; nêu tóm tắt các đặc điểm vượt trội nội dung chính của đề án như về công nghệ, máy móc, sản phẩm hoặc nội dung khác đề xuất hỗ trợ.
- Nội dung và tiến độ: Xác định rõ nội dung công việc cần thực hiện và tiến độ thực hiện; tổ chức, cá nhân thực hiện theo các nội dung công việc.
- Dự toán kinh phí được lập chi tiết (theo Mẫu số 03b kèm theo).
- Tổ chức thực hiện: Nêu rõ phương án tổ chức thực hiện đề án.
- Hiệu quả của đề án: Nêu rõ hiệu quả về kinh tế, xã hội và môi trường, tính bền vững, khả năng nhân rộng (nếu có) của đề án sau khi kết thúc hỗ trợ.

**2.2.** Sở Công Thương (qua Phòng Quản lý Công nghiệp) chủ trì, tổ chức kiểm tra thực tế tại đơn vị thụ hưởng. Tổ chức thẩm định cấp cơ sở các đề án khuyến công quốc gia và gửi 01 bộ hồ sơ đã đăng ký hoặc Bản đăng ký kế hoạch khuyến công quốc gia (đối với đề án điểm) về Cục Công Thương địa phương trước ngày 30 tháng 9 hàng năm để thẩm định cấp Bộ.

\* Hồ sơ đề án khuyến công quốc gia thẩm định cấp Bộ gồm:

- Đề án khuyến công quốc gia;
- Phiếu thẩm định cấp cơ sở;
- Một số dạng đề án phải kèm theo các tài liệu như quy định tại Phụ lục 2 Văn bản hợp nhất số 17/VBHN-BCT ngày 23/7/2018 của Bộ Công Thương

thông tư quy định về việc xây dựng kế hoạch, tổ chức thực hiện và quản lý kinh phí khuyến công quốc gia.

**2.3.** Sau khi có văn bản thông báo giao kế hoạch kinh phí khuyến công quốc gia hàng năm của Cục Công Thương địa phương, Sở Công Thương ban hành văn bản chỉ đạo Trung tâm Khuyến công và Xúc tiến thương mại tổ chức triển khai thực hiện.

**2.4.** Trung tâm Khuyến công và Xúc tiến thương mại Chủ trì, phối hợp với Sở Công Thương và Ủy ban nhân dân huyện (nơi triển khai đề án) rà soát hồ sơ đề án, tiến hành kiểm tra thực tế tại các đơn vị thụ hưởng có đề án được Bộ Công Thương phê duyệt.

**2.5.** Trung tâm Khuyến công và Xúc tiến thương mại chủ động liên hệ Cục Công Thương địa phương sớm thỏa thuận ký hợp đồng triển khai thực hiện các đề án khuyến công quốc gia năm 2023 ngay sau khi văn bản thông báo giao kế hoạch kinh phí khuyến công quốc gia của Cục Công Thương địa phương.

**2.6.** Trung tâm Khuyến công và Xúc tiến thương mại Gia Lai rà soát và lập kế hoạch đối với đề án nhóm (theo Mẫu số 11 Phụ lục 1 của Văn bản hợp nhất số 17/VBHN-BCT ngày 23/7/2018 của Bộ Công Thương) trình Sở Công Thương thẩm định và phê duyệt kế hoạch để tổ chức thực hiện.

### **3. Quy trình nghiệm thu đề án khuyến công quốc gia:**

**3.1.** Trung tâm Khuyến công và Xúc tiến Thương mại lập hồ sơ đề nghị nghiệm thu, báo cáo Sở Công Thương trước ngày 20 tháng 10 hàng năm.

#### **+ Hồ sơ nghiệm thu gồm:**

- Đề án khuyến công;
- Phiếu thẩm định đề án khuyến công quốc gia cấp cơ sở;
- Quyết định về việc giao kế hoạch kinh phí khuyến công quốc gia hàng năm của Bộ Công Thương;
- Công văn của Cục Công Thương địa phương về việc giao kinh phí khuyến công quốc gia;
- Hợp đồng thực hiện đề án khuyến công quốc gia giữa Cục Công Thương địa phương và Trung tâm khuyến công và xúc tiến thương mại;
- Hợp đồng trách nhiệm về việc thực hiện đề án khuyến công quốc gia giữa Trung tâm khuyến công và xúc tiến thương mại với đơn vị thụ hưởng;
- Hợp đồng mua bán, cung cấp hàng hóa giữa đơn vị thụ hưởng và đơn vị cung cấp, lắp đặt máy móc, thiết bị;
- Biên bản bàn giao máy móc thiết bị đơn vị cung cấp, lắp đặt máy móc, thiết bị với đơn vị thụ hưởng;
- Chứng từ giao dịch: Ủy nhiệm chi, hóa đơn giá trị gia tăng...;
- Chứng thư thẩm định giá máy móc thiết bị được hỗ trợ (đối với các đề án hỗ trợ máy móc thiết bị tiên tiến, hỗ trợ mô hình trình diễn kỹ thuật);
- Đơn đề nghị nghiệm thu của đơn vị thụ hưởng;

- Biên bản nghiệm thu khối lượng hoàn thành giữa Trung tâm khuyến công và xúc tiến thương mại với đơn vị thụ hưởng;
- Văn bản của Trung tâm Khuyến công và Xúc tiến Thương mại về việc đề nghị nghiệm thu đề án Khuyến công quốc gia;
- Dự thảo Biên bản nghiệm thu cơ sở.

**3.2.** Sở Công Thương (qua Phòng Quản lý Công nghiệp) kiểm tra hồ sơ nghiệm thu và có văn bản đồng ý cho Trung tâm Khuyến công và Xúc tiến Thương mại tổ chức nghiệm thu đề án theo quy định.

**3.3.** Trung tâm Khuyến công và Xúc tiến Thương mại chủ trì, phối hợp với đơn vị thụ hưởng tổ chức nghiệm thu; thành phần tham gia nghiệm thu mời: Sở Công Thương, Ủy ban nhân dân cấp huyện, Ủy ban nhân dân cấp xã nơi triển khai đề án. Sau khi nghiệm thu, Trung tâm khuyến công và xúc tiến thương mại có trách nhiệm thực hiện thanh quyết toán kinh phí các đề án theo quy định pháp luật hiện hành.

#### **IV. Tổ chức thực hiện:**

##### **1. Trách nhiệm của Sở Công Thương:**

- Chỉ đạo Trung tâm Khuyến công và Xúc tiến thương mại xây dựng dự thảo Kế hoạch khuyến công địa phương hàng năm; rà soát, tổng hợp hoàn thiện kế hoạch, trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt để triển khai thực hiện.
- Thẩm định, phê duyệt các đề án thuộc Kế hoạch khuyến công địa phương hàng năm đã được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt. Thẩm định cấp cơ sở đối với các đề án khuyến công quốc gia, trình Bộ Công Thương thẩm định cấp Bộ.
- Kiểm tra, thẩm định và đề nghị cấp thẩm quyền điều chỉnh kế hoạch, đề án khuyến công trên địa bàn khi cần thiết phải điều chỉnh thay đổi địa điểm, đơn vị phối hợp, đơn vị thụ hưởng,...và các vấn đề liên quan khác trong quá trình triển khai thực hiện.
- Tổng hợp báo cáo tình hình thực hiện kế hoạch khuyến công trên địa bàn tỉnh gửi Cục Công Thương địa phương, Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định.
- Theo dõi, kiểm tra, giám sát và giải quyết các vấn đề liên quan đến thực hiện đề án, nhiệm vụ khuyến công trên địa bàn.

##### **2. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố:**

- Hàng năm, căn cứ vào Chương trình khuyến công quốc gia, Chương trình khuyến công địa phương giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn tỉnh và đặc điểm tình hình phát triển công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp trên địa bàn, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố rà soát, đăng ký kế hoạch khuyến công hàng năm gửi Sở Công Thương.
- Kịp thời báo cáo, đề xuất hướng xử lý về Sở Công Thương đối với các trường hợp: Các đề án khuyến công chậm triển khai, đơn vị thụ hưởng không bố trí được nguồn vốn đối ứng nên xin ngừng triển khai, máy móc thiết bị đầu tư

sản xuất của đơn vị thụ hưởng không đạt yêu cầu để hỗ trợ kinh phí khuyến công địa phương theo quy định.

- Phối hợp với Sở Công Thương và các đơn vị liên quan kiểm tra, giám sát, đánh giá tình hình triển khai thực hiện các đề án khuyến công đã được phê duyệt trên địa bàn. Tùy theo từng dạng đề án, trực tiếp tham gia hoặc chỉ đạo các các tổ chức, cá nhân có liên quan phối hợp với Sở Công Thương tham gia nghiệm thu các đề án khuyến công theo quy định.

### **3. Trách nhiệm của Trung tâm Khuyến công và Xúc tiến thương mại:**

- Chủ trì, phối hợp với Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố rà soát, đăng ký Kế hoạch khuyến công hàng năm. Tiếp nhận và tổng hợp hồ sơ đăng ký Kế hoạch khuyến công hàng năm của các huyện, thị xã, thành phố. Xây dựng dự thảo Kế hoạch Khuyến công địa phương hàng năm, báo cáo Sở Công Thương.

- Lập hồ sơ đề án và dự toán chi tiết kinh phí thực hiện đề án khuyến công theo quy định trình Sở Công Thương thẩm định, phê duyệt để triển khai thực hiện. Đảm bảo và chịu trách nhiệm pháp lý về tính chính xác, trung thực và đầy đủ các thông tin trong hồ sơ, tài liệu đã cung cấp cho cơ quan quản lý trong việc xây dựng, tổ chức thực hiện và thanh quyết toán kinh phí thực hiện các đề án khuyến công, các báo cáo và các văn bản có liên quan khác trong quá trình thực hiện hoạt động khuyến công.

- Tổ chức thực hiện đề án khuyến công theo các nội dung đã được phê duyệt, các điều khoản của hợp đồng ký kết và các quy định pháp luật hiện hành.

- Đối với các đề án lập theo nhóm, sau khi được giao kế hoạch tiến hành rà soát và lập kế hoạch chi tiết trình Sở Công Thương thẩm định và phê duyệt để tổ chức thực hiện.

- Phối hợp với Phòng Quản lý công nghiệp (Sở Công Thương) và Ủy ban nhân dân địa phương liên quan tiến hành kiểm tra thực tế tại các đơn vị thụ hưởng do Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố đăng ký để lựa chọn các đơn vị thụ hưởng đủ điều kiện được hỗ trợ kinh phí khuyến công theo quy định.

- Lập hồ sơ đề nghị nghiệm thu, báo cáo Sở Công Thương và tổ chức nghiệm thu theo đúng quy định.

- Chủ động tham mưu, đề xuất Sở Công Thương triển khai thực hiện các nhiệm vụ sau:

- + Kiểm tra, rà soát và đề xuất điều chỉnh kế hoạch thực hiện đề án khuyến công trên địa bàn khi cần thiết phải điều chỉnh thay đổi địa điểm, đơn vị phối hợp, đơn vị thụ hưởng,... và các vấn đề liên quan khác trong quá trình triển khai thực hiện. Thời gian đề xuất, điều chỉnh trước ngày 30 tháng 6 đối với đề án khuyến công địa phương và trước ngày 30 tháng 7 đối với đề án khuyến công quốc gia.

- + Tổng hợp báo cáo đánh giá tình hình, tiến độ thực hiện các đề án khuyến công trên địa bàn tỉnh hàng tháng, quý, 06 tháng, tổng kết năm, giai đoạn, báo cáo đột xuất theo yêu cầu của Cục Công Thương địa phương, Ủy ban nhân dân tỉnh, Sở Công Thương và các cơ quan quản lý Nhà nước có liên quan.

- Chịu trách nhiệm lưu giữ hồ sơ, tài liệu, chứng từ kế toán về chương trình, kế hoạch, đề án khuyến công theo quy định của pháp luật, chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực và đầy đủ các thông tin trong hồ sơ, tài liệu và các văn bản trong quá trình lập hồ sơ đề án và tổ chức thực hiện đề án.

- Phối hợp và tạo điều kiện thuận lợi cho các cơ quan có thẩm quyền trong việc kiểm tra, đánh giá, giám sát việc thực hiện các đề án và việc sử dụng kinh phí khuyến công.

#### **4. Trách nhiệm của đơn vị thụ hưởng:**

- Phối hợp với Trung tâm Khuyến công và Xúc tiến thương mại xây dựng đề án, triển khai thực hiện đề án theo các nội dung đã được phê duyệt hoặc các điều khoản đã ký kết; sử dụng kinh phí hiệu quả, đúng dự toán và các quy định hiện hành của Nhà nước.

- Phối hợp với các đơn vị liên quan tổ chức nghiệm thu các đề án khuyến công hoàn thành. Thực hiện thanh lý và quyết toán kinh phí theo đúng quy định.

- Chịu trách nhiệm lưu giữ hồ sơ, tài liệu; quản lý và sử dụng hiệu quả máy móc thiết bị hoặc các nội dung khác được hỗ trợ từ nguồn kinh phí khuyến công theo quy định để phục vụ công tác hậu kiểm; có trách nhiệm lập báo cáo và cung cấp đầy đủ tài liệu, thông tin liên quan đến đề án, tạo điều kiện thuận lợi cho việc kiểm tra, giám sát, đánh giá việc thực hiện đề án, kế hoạch khuyến công.

- Đảm bảo và chịu trách nhiệm pháp lý về các thông tin, tài liệu, các loại báo cáo và các văn bản có liên quan khác đã cung cấp cho cơ quan quản lý trong quá trình xây dựng và thực hiện đề án.

- Trong quá trình triển khai các nội dung, đề án, nhiệm vụ khuyến công, nếu dự án sản xuất kinh doanh của cơ sở, tổ chức, cá nhân được hỗ trợ kinh phí khuyến công hoạt động không có hiệu quả, muốn chuyển đổi mô hình sản xuất khác hoặc ngừng hoạt động phải báo cáo với chính quyền địa phương (Ủy ban nhân dân huyện, xã), Trung tâm Khuyến công và Xúc tiến thương mại để có hướng xử lý.

Trên đây là hướng dẫn của Sở Công Thương về quy trình xây dựng, thẩm định, phê duyệt và nghiệm thu các đề án khuyến công trên địa bàn tỉnh. Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc, đề nghị liên hệ Phòng Quản lý Công nghiệp, Sở Công Thương Gia Lai, số điện thoại: 0269.3830721 để được hướng dẫn cụ thể./.

#### **Nơi nhận:**

- Như trên;
- Ủy ban nhân dân tỉnh (báo cáo);
- Cục Công Thương địa phương;
- Huyện ủy, Thị ủy, Thành ủy (chỉ đạo);
- Giám đốc Sở, các Phó Giám đốc Sở;
- Phòng Kinh tế/ Kinh tế - Hạ tầng các huyện, thị xã, thành phố;
- Trung tâm KC&XTTM (thực hiện);
- Trang thông tin điện tử Sở;
- Lưu: VT, QLCN.

**KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**

**Nguyễn Duy Lộc**